

Số: 02/2020/QĐST-DS

Yên Thủy, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 08 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/ TLST- DS ngày 13 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn EaKar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Chị Bùi Thị O, sinh năm 1967

Địa chỉ: Xóm Liêu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về trách nhiệm dân sự:

Chị Bùi Thị O, sinh năm 1967, địa chỉ: xóm Liêu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Trần Thị L, sinh năm 1965, địa chỉ: tổ dân phố số 5, thị trấn EaKar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk số tiền vay gốc và lãi là 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn).

Bà Trần Thị L được nhận từ chị Bùi Thị O thanh toán số tiền nợ cả gốc và lãi là 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn).

b) Về án phí:

- Bà Trần Thị L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.812.000đ (Một triệu tám trăm mười hai nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 3.625.000đ (Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số

0006033 ngày 13/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Bà L còn được hoàn trả lại 1.813.000đ (Một triệu tám trăm mười ba nghìn đồng).

- Chị Bùi Thị O phải nộp 1.812.000đ (Một triệu tám trăm mười hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Toà án Tỉnh HB;
- VKS huyện Yên Thủy;
- THA dân sự huyện Yên Thủy;
- Lưu HS, Lưu AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

BÙI THỊ LAN